TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY NAM** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 108/2024/DS- ST
Ngày 05/8/2024
V/v: "TrAh chấp hợp đồng
Tín dụng "

NHÂN DAH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM, TỈNH BẾN TRE

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Trần ThAh Phong

- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Lê Văn Tỵ

Bà Lê Thị Thu Hồng.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Sương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Nam tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Xuân hoàng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 231/2024/TLST-DS ngày 25 tháng 6 năm 2024 về việc "*trAh chấp hợp đồng tín dụng*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 343A/2024/QĐST-DS ngày 16 tháng 7 năm 2024 và quyết định hoãn phiên tòa số: 368A ngày 25/7/2024 giữa các đương sự:

**** Nguyên đơn:*** Quỹ tín dụng A. (Người đại diện bà Mai Hồng Kh có yêu cầu xét xử vắng mặt)

**** Bị đơn:*** Lê Hữu P, sinh 1959; Nguyễn Thị C, sinh 1959; *trú tại*: Ấp Hoà Phú 1, xã Định Th, huyện Mỏ cày N, tỉnh Bến Tre (có yêu cầu xét xử vắng mặt).

**** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quA:*** Lê Thị Thuý A, sinh 1981; Nguyễn Lê Trường A, sinh 1997; *trú tại*: Ấp Hoà Phú 1, xã Định Th, huyện Mỏ cày N, tỉnh Bến Tre (vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện quá trình giải quyết vụ án, đại diện nguyên đơn bà Mai Hồng Khen trình bày:

- Ngày 14/01/2022 bà Nguyễn Thị C, ông Lê Hữu P có thỏa thuận ký kết hợp đồng tín dụng số 020/HĐTD với Quỹ tín dụng A, nội dung bà C, ông P vay 32.000.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng, phương thức trả nợ cuối kỳ, lãi suất trả theo định kỳ hàng tháng. Tuy nhiên phía bà C, ông P không thực hiện đúng cam kết nội

dung đã thỏa thuận, đến kỳ trả nợ ngày 14/01/2023 bà C, ông P không trả vốn lãi, Quỹ tín dụng đã yêu cầu phía bà C thAh toán rất nhiều lần nhưng không thực hiện. Tính đến ngày10/7/2024 bà C, ông P còn nợ vốn gốc 32.000.000 đồng, lãi suất là 9.595.393 đồng. Tổng cộng 41.595.393 đồng.

Để đảm bảo cho việc thực hiện hợp đồng, hộ gia đình bà C, ông P, chị Thuý A, Ah Trường A có thế chấp cho quỹ tín dụng thửa đất số 196 tờ bản đồ số 12, toạ lạc tại ấp Hoà phú 1, xã Định Thuỷ, huyện Mỏ Cày Nam để đảm bảo cho việc thực hiện hợp đồng tín dụng nêu trên.

Nay yêu cầu bà C, ông P phải có nghĩa vụ hoàn trả vốn gốc cho Quỹ tín dụng là 32.000.000 đồng, các khoản lãi tính đến ngày 10/7/2024 là 9.595.393 đồng. Tổng cộng 41.595.393 đồng và buộc bà C, ông P liên đới trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 11/7/2024 theo hợp đồng tín dụng số 020/HĐTD ngày 14/01/2022 cho Quỹ tín dụng A đến khi trả tất nợ.

Nếu bà C, ông P không tự nguyện thi hành số tiền được xác định, thì yêu cầu cho phát mãi tài sản mà hộ gia đình ông P đã thế chấp theo hợp đồng thế chấp số 21 ngày 12/02/2020 để thực hiện nghĩa vụ đối với các khoản nợ nêu trên.

Tại biên bản hoà giải ngày 10/7/2024 bị đơn bà C, ông P trình bày: Thừa nhận có vay và còn nợ số tiền như Quỹ tín dụng A trình bày, do hoàn cảnh khó khăn nên chưa trả được nợ. Nay đồng ý trả nợ và dùng tài sản đã thế chấp để xử lý theo pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quA Lê Thị Thuý A, Nguyễn Lê Trường A đều vắng mặt trong các giai đoạn tố tụng của Tòa án và không có bất cứ lời trình bày nào đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu quA điểm cho rằng các giai đoạn tố tụng của Tòa án từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án thực hiện nhiệm vụ tuân thủ đúng các quy định pháp luật, người tham gia tố tụng nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng pháp luật, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quA không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án. Tuy nhiên việc vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quA không ảnh hưởng đến việc xét xử, nên đề nghị tiếp tục xét xử vụ án. Về nội dung vụ án đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của các đương sự, căn cứ vào kết quả trAh luận, Hội đồng xét xử nhận thấy:

**** Về áp dụng pháp luật tố tụng:***

[1] Về quyền khởi kiện: Nguyên đơn cho rằng quyền lợi của nguyên đơn bị xâm phạm bởi việc vi phạm hợp đồng tín dụng của bà C, ông P đối với nguyên đơn, nên khởi kiện. Căn cứ khoản 2 điều 68, điều 186 Bộ luật Tố tụng dân sự thì nguyên đơn có quyền khởi kiện.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Đối với yêu cầu của nguyên đơn là trAh chấp hợp đồng tín dụng. Căn cứ khoản 3 điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự thì loại việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án và nơi cư trú của bị đơn thuộc xã Định Thuỷ, huyện Mỏ Cày Nam. Do đó Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam thụ lý giải quyết là phù hợp pháp luật.

[4] Nguyên đơn, bị đơn có yêu cầu xét xử vắng mặt, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quA đã được Tòa án triệp tập xét xử 02 lần hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đối với Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quA.

**** Về nội dung giải quyết vụ án:***

[1] Nội dung của hợp đồng Tín dụng được các bên tự nguyện ký kết và được cơ quA có thẩm quyền chứng thực. Đây là tình tiết sự kiện không cần phải chứng minh. Phía nguyên đơn cho rằng tại kỳ trả nợ gốc, lãi suất ngày 14/01/2023 bà C, ông P không thực hiện đầy đủ những nội dung các bên đã thỏa thuận cam kết trong hợp đồng, vi phạm việc trả nợ theo hợp đồng. Tính đến ngày 10/7/2024 bà C, ông P còn nợ Quỹ tín dụng là vốn gốc 32.000.000 đồng, lãi suất 9.595.393 đồng. Tổng cộng 41.595.393 đồng. Do bà C, ông P vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng, căn cứ nội dung hợp đồng các bên thỏa thuận thì Quỹ tín dụng có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng và các khoản lãi suất các bên thỏa thuận không vi phạm pháp luật, nên khẳng định yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ, nên được chấp nhận toàn bộ.

[2] Quá trình ký kết hợp đồng tín dụng, thì ngày 12/02/2020 hộ gia đình ông P gồm ông Lê Hữu P, bà Nguyễn Thị C, chị Lê Thị Thuý A, Ah Nguyễn Lê Trường A có thế chấp cho Quỹ tín dụng thửa đất số 196 tờ bản đồ số 12, toạ lạc tại ấp Hoà phú 1, xã Định Thuỷ, huyện Mỏ Cày Nam do ông Lê Hữu P, bà Nguyễn Thị C đứng tên sử dụng để đảm bảo cho việc thực hiện hợp đồng tín dụng nêu trên. Do đó nếu bà C, ông P không tự nguyện thi hành nghĩa vụ đối với các khoản tiền phải trả cho nguyên đơn, thì nguyên đơn có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam cho phát mãi tài sản đã thế chấp nêu trên để thi hành nghĩa vụ của bà C, ông P.

[3] Do bà C, ông P vi phạm nghĩa vụ, nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Nhưng do thuộc diện người cao tuổi nên được xem xét miễn nộp toàn bộ.

[4] QuA điểm của Kiểm sát viên phù hợp với quA điểm của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điều 385, 422, 466 Bộ luật dân sự . Điều 95 luật các tổ chức tín dụng;

Áp dụng khoản 2 điều 26, điều 12 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy bA thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc bà Nguyễn Thị C, ông Lê Hữu P liên đới trả cho Quỹ tín dụng A số tiền vốn gốc 32.000.000 đồng, các khoản lãi tính đến ngày 10/7/2024 là 9.595.393 đồng. Tổng cộng 41.595.393 đồng và buộc bà Chyền, ông P liên đới trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 11/7/2024 theo hợp đồng tín dụng số 020/HĐTD ngày 14/01/2022 cho Quỹ tín dụng A đến khi trả tất nợ.

Nếu bà Chyền, ông P không tự nguyện thi hành số tiền được xác định, thì Quỹ tín dụng A có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỏ cày Nam phát mãi tài sản mà hộ gia đình ông P đã thế chấp theo hợp đồng thế chấp số 21 ngày 12/02/2020 để thực hiện nghĩa vụ đối với các khoản tiền như nội dung bản án đã tuyên.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bà C, ông P được miễn nộp toàn bộ. Hoàn trả cho Quỹ tín dụng A số tiền tạm ứng án phí 993.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0002154 ngày 25/6/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2014.

Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quA vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

***Nơi nhận*:**
- TAD Bến Tre (1b);
- VKSND huyện Mỏ Cày Nam (2b);
- Chi cục THADS huyện Mỏ Cày Nam(1b);
- Những người tham gia tố tụng (2b);
- Lưu HS, VP, THA (4b).

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký